

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:14/2026/QĐST-LVPHC

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Đức Hoàng**.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà **Phạm Thái Trâm Anh**.

Ngày 24 tháng 6 năm 2026, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Thông báo thụ lý số 15/TB-TLHS ngày 19 tháng 6 năm 2026; Quyết định mở phiên họp số 1002/QĐ-TA ngày 22 tháng 6 năm 2026 đối với:

Đối với: **Lê Trung L**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/01/1997; Số CCCD: 048097006101; Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã H, thành phố Đà Nẵng; C: Lê Cần; mẹ: Lâm Thị Thu N; Vợ: Nguyễn Thị Thủy T, có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/9/2025 bị Công an xã H, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 32/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đoàn T1 - Chức vụ: Cán bộ Công an xã H, thành phố Đà Nẵng.

1. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 tham gia phiên họp:* Bà Phạm Thị Thu Hiền - Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào ngày 08/6/2026 ông Lê Trung L tại phòng ngủ tại nhà ông L thuộc thôn C, xã H, thành phố Đà Nẵng, ông Lê Trung L sử dụng ma túy, hình thức sử dụng là hút.

Ngày 17 tháng 6 năm 2026, Công an xã H kiểm danh, kiểm diện đối với ông Lê Trung L, do có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành mời về trụ sở Công an xã để làm việc. Qua kiểm tra test nước tiểu kết quả dương tính với chất ma túy và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tại Biên bản ghi lời khai ngày 17/6/2026 ông Lê Trung L thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc với Công an xã H ông Lê Trung L khai vào ngày 27/5/2026 ông L mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể 300.000 đồng ma túy tổng hợp hàng đá và cái nõ thủy tinh dùng để hút ma túy tại chợ C, tỉnh Quảng Trị, sau đó ông L mang ma túy về nhà tại thôn C, xã H, thành phố Đà Nẵng. Vào ngày 08/6/2026 ông L đem ma túy ra sử dụng tại phòng ngủ của ông L, hình thức sử dụng là hút.

Ông Lê Trung L đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 thành phố Đà Nẵng theo Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 728/QĐ-QLNN ngày 17/6/2026 của UBND xã H, thành phố Đà Nẵng

Ngày 18/6/2026, Công an xã H Đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 02/ĐN-CNBB

Ý kiến của đại diện Công an xã H: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Trung L do Công an xã H, thành phố Đà Nẵng lập, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Trung L thời gian từ 12 tháng đến 15 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng: Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an xã H, thành phố Đà Nẵng.

Tại phiên họp, ông Lê Trung L thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng, có đủ căn cứ để xác định:

Công an xã H, thành phố Đà Nẵng đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Trung L đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6, 95, 96, 103 và 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 4, 8, 9, 11 và 12 Nghị định số của Chính phủ quy định chế độ áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ông Lê Trung L là người có năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng; hành vi sử dụng ma túy trái phép là vi phạm các quy định của pháp luật về trật tự quản lý hành chính nhà nước nhưng vẫn cố ý sử dụng.

Ông Lê Trung L đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn tái phạm.

Xét, để tạo điều kiện cho ông Lê Trung L chữa bệnh, lao động, học văn hoá, học nghề nên cần chấp nhận đề nghị của Công an xã H, thành phố Đà Nẵng, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Lê Trung L.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 6, 95, 96, 103, 104 và 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, 4, 8, 9, 11 và 12 Nghị định số của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Áp dụng các Điều 19, 20 và 22 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Lê Trung L**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **12 (mười hai) tháng**, kể từ ngày bị đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy số A thành phố Đà Nẵng. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 thành phố Đà Nẵng (*Địa chỉ: Thôn L, phường H, thành phố Đà Nẵng*).

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được niêm yết. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã Hòa Vang.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 4 – Đà Nẵng;
- UBND xã Hòa Vang;
- Công an xã Hòa Vang;
- Lê Trung Long;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hoàng